TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 29 - 03 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Văn Tới; Ông Bùi Văn Ơn

- ***Thư ký phiên toà bà:*** Bà Hoàng Thị Khánh Linh - Thư ký toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29/03/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn L, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1995 tại xã Yên Phú, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Trắng Đá, xã Yên Phú, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Quốc tịch Việt Nam; con ông: Bùi Văn Pưởi (Đã chết), và bà Bùi Thị Khuýa, sinh năm 1963; Bị cáo là con thứ tám trong gia đình có 08 anh chị em; Vợ: Bùi Thị Hà, sinh năm 1998; Con: có 01 con, sinh năm 2014; Tiền án: không, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 30/11/2022. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị X, sinh năm 1991. Nơi cư trú: xóm Trắng Đá, xã Yên Phú, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người chứng kiến:

+ Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1989; Nơi cư trú: phố Mường Cháy, TT Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: phố Tân Giang, TT Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 30/11/2022 Bùi Văn L đi xe mô tô biển kiểm soát 28N1 – 038.56 từ nhà tại xóm Trắng Đá, xã Yên Phú, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình lên khu vực huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Trong quá trình đi tìm mua ma túy tại huyện Tân Lạc, Bùi Văn L thấy một người đàn ông không quen biết có biểu hiện của người nghiện chất ma túy nên Bùi Văn L đến gặp và hỏi mua được 01 (một) gói ma túy của người này với giá tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, Bùi Văn L cầm ma túy trên tay và điều khiển xe mô tô trở về nhà. Đến khoảng 09 giờ 30 cùng ngày khi Bùi Văn L đang điều khiển xe mô tô đến đoạn đường thuộc phố Độc Lập, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thì bị Tổ công tác của Công an huyện Lạc Sơn phối hợp với Công an thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại bên trong lòng bàn tay trái của Bùi Văn L số ma túy nêu trên. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn L và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 346/KL-KTHS ngày 07/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Bùi Văn L, sinh năm 1995, trú tại xóm Trắng Đá - Yên Phú - Lạc Sơn - Hòa Bình" gửi giám định có khối lượng 0,20g (không phẩy hai mươi gam), là ma túy, loại Heroine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 0,20g (không phẩy hai mươi gam) là ma túy, loại Heroine đã thu giữ của Bùi Văn L khi bắt quả tang. Vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 28N1 – 038.56, là phương tiện Bùi Văn L đi trong quá trình phạm tội. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của bà Bùi Thị Xuyến, sinh năm 1991, trú tại xóm Trắng Đá, xã Yên Phú, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (là chị dâu của Bùi Văn L). Việc Bùi Văn L sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội thì bà Bùi Thị Xuyến không biết và không liên quan, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Bùi Thị Xuyến.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Văn L đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai hoàn toàn phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 14/03/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện Viện Kiểm sát trình bày lời luận tội. Nội dung luận tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Bùi Văn L từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo do không có tính khả thi.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn L tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định nên đề nghị không đề cập xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định được lưu giữ trong phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối hận về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn L có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30/11/2022; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 346/KL-KTHS ngày 07/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày

30/11/2022, tại đoạn đường thuộc địa phận phố Độc Lập, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình và Công an thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình bắt quả tang và thu giữ 0,20g (không phẩy hai mươi gam) là ma túy, loại Heroine tại lòng bàn tay trái của Bùi Văn L. Mục đích Bùi Văn L tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Bùi Văn L là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của Bùi Văn L phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Bùi Văn L đã tàng trữ 0,20 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây nghiện, làm hại cho sức khỏe, bị cáo nhận thức được những quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi của mình gây ra.

[4]. Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét về nhân thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, sinh ra và lớn lên làm ăn tại địa phương, bị cáo không chịu tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về mức hình phạt: HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để dăn đe giáo dục đối với bị cáo và để bị cáo có thời gian cai nghiện, dứt bỏ chất ma túy trở thành người tốt có ích cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...*", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt

bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích kiếm lời bất chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn L tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy thu giữ được của bị cáo Bùi Văn L là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 28N1 – 038.56. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Bùi Thị Xuyến. Việc bị cáo Bùi Văn L thực hiện hành vi phạm tội chị Xuyến không biết và không liên quan, do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Sau khi nhận lại tài sản, chị Xuyến không có ý kiến gì và việc xử lý vật chứng nêu trên của cơ quan điều tra đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11]. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã thu giữ của bị cáo Bùi Văn L.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3//2023 giữa Công an huyện Lạc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND huyện Lạc Sơn;*
- *Công an huyện Lạc Sơn;*
- *Chi cục thi hành án huyện Lạc Sơn;*
- *Sở tư pháp;*
- *UBND xã Yên Phú;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu hồ sơ + án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
1. Bùi Văn Ơn 2. Bùi Văn Thiệu	**Nguyễn Thị Thanh Hoa**